

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 531 /UBND-KT

Bình Định, ngày 20 tháng 01 năm 2024

V/v báo cáo sử dụng năng
lượng và cập nhật danh sách
cơ sở sử dụng năng lượng
trọng điểm năm 2024 trên
địa bàn tỉnh Bình Định

Kính gửi: Bộ Công Thương

Thực hiện Thông tư số 25/2020/TT-BCT ngày 29/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc lập kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Văn bản số 9804/BCT-TKNL ngày 03/12/2024 của Bộ Công Thương về việc báo cáo sử dụng năng lượng và cập nhật danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024, UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo Sở Công Thương tổ chức triển khai thực hiện. Trên cơ sở báo cáo của Sở Công Thương tại Văn bản số 130/SCT-QLNL ngày 17/01/2025, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Công Thương như sau:

Để đảm bảo các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh có mức tiêu thụ điện lớn trong năm 2024 và các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh theo danh sách ban hành kèm theo Quyết định số 1011/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện đầy đủ các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Sở Công Thương đã triển khai hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh báo cáo tình hình sử dụng năng lượng năm 2024 và xây dựng kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2025 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BCT ngày 29/9/2020 của Bộ Công Thương, thực hiện kiểm toán năng lượng theo quy định. Đồng thời triển khai thực hiện các nội dung có liên quan theo quy định tại Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo.

Đối với danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024 trên địa bàn tỉnh trong lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp... có mức tiêu thụ năng lượng tổng cộng quy đổi ra một nghìn tấn dầu tương đương (1.000 TOE/năm)

trở lên và cơ sở sử dụng năng lượng trong lĩnh vực xây dựng được dùng làm trụ sở, văn phòng làm việc, nhà ở; cơ sở giáo dục, y tế, vui chơi giải trí, thể dục, thể thao; khách sạn, siêu thị, nhà hàng, cửa hàng... có mức tiêu thụ năng lượng tổng cộng quy đổi ra năm trăm tấn dầu tương đương (500 TOE/năm) trở lên theo như Phụ lục kèm theo.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Công Thương.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT N.T.C.Hoàng;
- Sở Công Thương;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K6 (06b).

Handwritten signature



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

Số TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề SX, kinh doanh chính	Tiêu thụ năng lượng năm 2024									Ghi chú	
				Điện (kWh)	Than (tấn)	DO (tấn)	FO (tấn)	Xăng (tấn)	LPG (tấn)	Gỗ/Trấu (tấn)	Khác (tấn)	Quy đổi (TOE)		
11	Chi nhánh 3 - Công ty TNHH MTV Nguyên Liêm - Nhà máy chế biến tinh bột sắn Vân Canh	Làng Hòn Mê, xã Canh Thuận, huyện Vân Canh	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột sắn	17.648.222									2.723	
12	Công ty cổ phần Thành Ngân	Cụm công nghiệp Cầu 16, xã Tây Thuận, huyện Tây Sơn	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	17.000.000		254,4	5,99						2.889	
13	Công ty cổ phần Fresenius Kabi Việt Nam	KV8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	Sản xuất thuốc các loại	15.875.850		7,04				1,62		5.274	3.919	
14	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (BIDIPHAR)	Số 498 đường Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	Sản xuất thuốc các loại	14.762.577									2.278	
15	Xí nghiệp Thắng Lợi - Chi nhánh Công ty cổ phần Phú Tài	Thôn Bình An, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	14.359.330									2.216	
16	Công ty TNHH Nông trại xanh	Lô B7, Khu công nghiệp Phú Tài, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	Sản xuất chế biến viên nén sinh học	14.086.750									2.174	
17	Công ty TNHH Nông nghiệp Trường Hải Bình Định	Thôn Đại Khoan, xã Cát Lâm, huyện Phù Cát	Chăn nuôi lợn	12.324.435									1.902	
18	Công ty TNHH Nhật Nguyệt Anh	Thôn Tùng Chánh, xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát	Sản xuất viên nén gỗ	12.159.520									1.876	
19	Công ty TNHH Hưng Nguyệt Anh	Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh	Sản xuất các sản phẩm từ gỗ	11.621.650									1.793	
20	Công ty TNHH Dịch vụ Huỳnh Phát	Lô BI -7 KCN Long Mỹ, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn	Sản xuất viên nén gỗ	11.539.609									1.781	
21	Công ty TNHH Sản xuất thương mại và xây dựng Thiên Phát	Lô A1, Cụm công nghiệp Hoài Tân, thôn Giao Hội 1, xã Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn	Sản xuất các sản phẩm từ gỗ	11.156.430									1.721	
22	Công ty TNHH Tinh bột sắn nhiệt Đồng Tâm Vĩnh Thạnh	Khu chăn nuôi tập trung, thôn Định Thái, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Thạnh	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	10.805.920		36					396		1.852	

Số TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề SX, kinh doanh chính	Tiêu thụ năng lượng năm 2024									Ghi chú	
				Điện (kWh)	Than (tấn)	DO (tấn)	FO (tấn)	Xăng (tấn)	LPG (tấn)	Gỗ/Trấu (tấn)	Khác (tấn)	Quy đổi (TOE)		
23	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định	Số 146 đường Lý Thái Tổ, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	Sản xuất và kinh doanh nước sạch	10.412.453		6,77							1.614	
24	Công ty TNHH Hải Long Bình Định	Lô C2, Khu công nghiệp Hòa Hội, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	9.587.806									1.479	
25	Công ty TNHH Sinh hóa Minh Dương Việt Nam	Lô L3 Khu công nghiệp Nhơn Hội (Khu B), thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	9.364.506									1.445	
26	Công ty cổ phần GREENFEED Việt Nam - Chi nhánh Bình Định	Lô D2.2 Khu công nghiệp Nhơn Hòa, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	9.127.381									1.408	
27	Công ty cổ phần Kỹ thuật Dược Bình Định	Lô A3.04 KCN Nhơn hội (khu A), xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	8.171.080									1.261	
28	Công ty cổ phần Tingco Bình Định	Lô A3.12+A3.13 +A3.14, Khu công nghiệp Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn	Sản xuất nước ép từ rau quả	8.092.691									1.249	
29	Công ty cổ phần kỹ nghệ gỗ Tiến Đạt	QL1A, KV7, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	8.073.059									1.246	
30	Công ty cổ phần Công nghệ Gỗ Đại Thành	Quốc lộ 1A, tổ 1, khu vực 8, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn	Chế biến các sản phẩm từ gỗ	7.878.721									1.216	
31	Công ty TNHH Tổng hợp Tân Đại Hưng	Lô B6-04, Khu công nghiệp Nhơn Hội-Khu A, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	7.421.696									1.145	
32	Công ty TNHH ANT (MV)	Lô A1.5 và lô A1.6, Khu công nghiệp Nhơn Hòa, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	7.378.899									1.139	

